

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 139/QĐ-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 04 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai quyết toán ngân sách năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 27/09/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định 2838/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 đối với các sở, ban, ngành tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 136/TB-STC ngày 26/04/2021 của Sở Tài chính Kiên Giang về việc thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

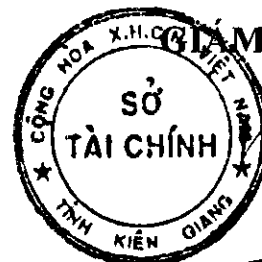
Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 của Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang (theo các biểu số đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KT.



GIÁM ĐỐC **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Khởi

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, NGUỒN KHÁC NĂM 2020



(Kèm theo Quyết định số 139 /QĐ-STC ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Tài chính)

ĐVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu	24.893.756.039	24.893.756.039			
1	Nguồn chi phí thẩm tra quyết toán đầu tư XDCB	22.874.627.403	22.874.627.403			
2	Nguồn bồi hoàn giải tòa	1.902.305.579	1.902.305.579			
3	Nguồn thu khác	116.823.057	116.823.057			
B	Chi từ nguồn thu được để lại	9.916.350.803	9.916.350.803		148.300.000	
1	Nguồn chi phí thẩm tra quyết toán đầu tư XDCB	9.792.650.803	9.792.650.803		24.600.000	
2	Nguồn bồi hoàn giải tòa	123.700.000	123.700.000		123.700.000	
3	Nguồn thu khác	0	0			
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	14.523.613.849	14.523.613.849			
1	Chi quản lý hành chính	11.454.062.930	11.454.062.930	8.991.663.442	275.733.756	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.197.172.525	9.197.172.525	7.574.015.870	74.556.300	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	839.242.833	839.242.833		201.177.456	
1.3	Kinh phí cải cách tiền lương	1.417.647.572	1.417.647.572	1.417.647.572		
2	Chi hoạt động đào tạo bồi dưỡng	1.260.000.000	1.260.000.000			
3	Chi hoạt động sự nghiệp tài chính	1.737.000.000	1.737.000.000			
4	Chi dự án tin học	72.550.919	72.550.919			